

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày: 02-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Bình.

2/ Ông Nguyễn Văn Bá.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1980, tại: huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp V2, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Ng, sinh năm 1954; Anh chị em ruột có tất cả 03 người (kể cả bị cáo); vợ là chị Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1980; tiền sự: 01 lần (Ngày 01/8/2019 bị Trưởng Công an xã X ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong vào ngày 28/5/2020); tiền án: không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh **Nguyễn Hoàng G**, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Tr1, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh **Lưu Thanh T1**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Tr1, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh **Trần Vũ Ng**, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp C, xã Th2, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

3. Anh **Cao Văn Tiếp E**, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Ph, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

4. Anh **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp L1, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

5. Anh **Lê Tuấn G1**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp L1, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

6. Anh **Trần Hoàng N**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Tr1, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

7. Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp K1, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

8. Anh **Hồ Minh L**, sinh năm 1986 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

9. Anh **Lê Văn M**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

10. Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1974 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

11. Anh **Trương Văn Đ**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp V2, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

12. Anh **Hồ Văn H1**, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

13. Anh **Lê Quốc Kh**, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B1, xã B2, huyện L2, tỉnh Trà Vinh.

14. Anh **Nguyễn Thanh Nh**, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp V1, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 12/11/2019 Trần Văn T, sinh năm 1980 ngụ ấp V2, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long nhận được điện thoại của Lê Văn M, sinh năm 1971 ngụ ấp H, xã Th1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long hỏi có tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền hay không để đến tham gia, lúc này T trả lời có và kêu M đem gà đến xã X để đá gà ăn thua bằng tiền. Sau đó, T điện thoại cho Lê Tuấn G1, sinh năm 1990 ngụ ấp L1, xã Th1, huyện Ô tìm gà để đá gà ăn thua bằng tiền với M, sau khi Giang đồng ý thì T lấy cân đồng hồ loại 05kg và đi mua băng keo để phục vụ cho việc đá gà ăn thua bằng tiền. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi có nhiều người đến thì T dẫn vào sân thuộc phần đất của anh Trần Hoàng Đình, sinh năm 1982 ngụ ấp Tr1, xã X để tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền, khi vào sân thì T mang cân đồng hồ ra để chủ gà thả gà lên cân, T trực tiếp xem trọng lượng của gà rồi tiến hành cấp độ cho hai bên chủ gà đá với nhau, sau khi cấp độ xong thì T tiến hành phát băng keo để quán چرا gà, rồi đứng ra làm trọng tài đếm để hai bên thả gà đá với nhau cũng như phân định kết quả thắng thua, đồng thời làm biện cho những người chơi cá cược với nhau để thu tiền xâu, T quy định thu 10% tiền cá cược trong sổ và 05% tiền cá cược làm biện. Ngày 12/11/2019 T đứng ra tổ chức cho 03 trận đá gà ăn thua bằng tiền, cụ thể như sau:

+ Trận thứ nhất: Gà trống tre của Lê Tuấn G1 đá với gà của 01 người không xác định được nhân thân thuộc xã Th1, huyện Ô, Giang và người này cá cược trong sổ ăn thua với nhau là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và T làm biện cho khoảng 05 người tham gia cá cược. Kết quả gà của Giang thua, T đứng ra thu tiền của Giang và những người tham gia cá cược do T làm biện thua nhưng không xác định được là những ai chung cho chủ gà và những người thắng rồi thu tiền xâu được 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ Trận thứ hai: Gà trống nòi của Hồ Hoàng S, sinh năm 1982 ngụ ấp H, xã Th1 đá với gà trống nòi của Lưu Thanh T1, sinh năm 1985 ngụ ấp Tr1, xã X, S và T1 cá cược trong sổ ăn thua với nhau là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và T làm biện cho những người tham gia cá cược nhưng không nhớ bao nhiêu người và là những ai. Kết quả gà của S thua, T đứng ra thu tiền của S và những người tham gia cá cược do T làm biện thua nhưng không xác định được là những ai chung cho T1 và những người thắng rồi thu tiền xâu được 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Trận thứ ba: Gà trống tre của Trần Hoàng N, sinh năm 1985 ngụ ấp Tr1, xã X đá với gà trống tre của Nguyễn Thanh B, sinh năm 1981 ngụ ấp L1, xã Th1, N và B cá cược trong sổ ăn thua với nhau là 500.000đ (Năm trăm nghìn

đồng) và T làm biện cho những người tham gia cá cược nhưng không nhớ bao nhiêu người và là những ai. Kết quả gà của B thua, T đứng ra thu tiền của B và những người tham gia cá cược do T làm biện thua nhưng không xác định được là những ai chung cho N và những người thắng rồi thu tiền xâu được 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Sau khi tổ chức cho trận gà thứ ba kết thúc thì T bỏ ra về còn các đối tượng còn lại tiếp tục hoạt động đánh bạc, cụ thể đã diễn ra trận đá gà thứ tư giữa gà trống tre của chủ gà tên T1 ở cồn Tân Qui, thuộc xã An phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh với gà trống tre của 01 người không xác định được nhân thân do Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1997 ngụ ấp V1, xã X đứng ra thả gà dùm, khi trận gà đang diễn ra chưa xác định được thắng thua thì bị lực lượng Công an huyện Trà Ôn bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

+ 10 con gà trống (trong đó có 04 con đã chết, 02 con mang cựa sắt ở 02 chân).

+ 59 cuộn băng keo đã qua sử dụng.

+ 10 giỏ sách đệm.

+ 30 chiếc dép các loại do các đối tượng đánh bạc bỏ chạy để lại.

Tạm giữ của Trần Văn T: 01 cân đồng hồ màu xanh loại 05kg, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím màu đỏ đen và 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tạm giữ của Lưu Thành T1: 01 con gà trống nòi nặng 2,30kg, lông màu vàng đỏ, 02 cây cựa sắt.

Nguyễn Hoàng G nộp 1.200.000đ.

Qua xác minh, Trần Văn T đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nên ngày 25/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn ra quyết định khởi tố vụ án, ngày 24/6/2020 ra quyết định khởi tố bị can đối với Trần Văn T về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo khai nhận bắt đầu tổ chức đánh bạc trước khi bị bắt quả tang được 07 ngày thu lợi 3.500.000đ, trong quá trình tổ chức đánh bạc thì có Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1988, ngụ ấp Tr1, xã X phụ giúp bị cáo, bị cáo cho Giang số tiền 1.200.000đ. Ngày 12/11/2019 bị cáo T đứng ra tổ chức đánh bạc thu lợi số tiền 1.100.000đ.

Những người tham gia đánh bạc với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền ngày 12/11/2019 gồm:

1. Lê Tuấn G1, sinh năm 1990 ngụ ấp L1, xã Th1 tham gia đá sỏ trận gà thứ nhất số tiền 500.000đ và tham gia quăng bắt bên ngoài 200.000đ, kết quả thua 700.000đ.
2. Hồ Hoàng S, sinh năm 1982 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia đá sỏ trận gà thứ hai số tiền 500.000đ, kết quả thua 500.000đ.
3. Lưu Thanh T1, sinh năm 1985 ngụ ấp Tr1, xã X tham gia đá sỏ trận gà thứ hai số tiền 500.000đ. Kết quả thắng được 450.000đ, còn 50.000đ T lấy tiền xâu.
4. Trần Hoàng N, sinh năm 1985 ngụ ấp Tr1, xã X tham gia đá sỏ trận gà thứ ba số tiền 500.000đ. Kết quả thắng được 450.000đ, còn 50.000đ T lấy tiền xâu.
5. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1981 ngụ ấp L1, xã Th1 tham gia đá sỏ trận gà thứ ba số tiền 500.000đ, kết quả thua 500.000đ.
6. Trương Văn Đ, sinh năm 1971 ngụ ấp Vĩnh Tiến, xã X tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 200.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.
7. Nguyễn Văn K, sinh năm 1984 ngụ ấp Tr1, xã X tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 300.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.
8. Lê Việt Ch, sinh năm 1999 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia quăng bắt qua biên ở trận gà thứ hai số tiền 250.000đ, kết quả thua 250.000đ.
9. Lê Văn M, sinh năm 1971 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia quăng bắt qua biên ở trận gà thứ hai số tiền 800.000đ, kết quả thua 800.000đ.
10. Hồ Minh L, sinh năm 1986 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia quăng bắt qua biên ở trận gà thứ hai số tiền 500.000đ, kết quả thua 500.000đ.
11. Lê Văn Bl, sinh năm 1988 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ hai số tiền 100.000đ, kết quả thua 100.000đ.
12. Hồ Văn H1, sinh năm 1973 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ hai số tiền 100.000đ, kết quả thua 100.000đ.
13. Lê Minh Đảo, sinh năm 1984 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia hùn với anh S 200.000đ đá trong sỏ ở trận gà thứ hai, kết quả thua 200.000đ.

14. Trần Vũ Ng, sinh năm 1978 ngụ ấp Công Đá, xã Th2 tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 200.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.

15. Lê Quốc Kh, sinh năm 1983 ngụ ấp B1, xã B2, huyện L2, tỉnh Trà Vinh tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 100.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.

16. Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1988 ngụ ấp Tr1, xã X quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 500.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang. Trước ngày 12/11/2019 có tham gia phụ giúp bị can T tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền và được bị can T cho số tiền 1.200.000đ.

17. Nguyễn Văn Tr1, sinh năm 1988 ngụ ấp Vĩnh Thới, xã Th2 tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 300.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.

18. Mai Hoàng E1, sinh năm 1983 ngụ ấp Tích Phú, xã Th1 tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người thanh niên không quen biết ở trận gà thứ nhất số tiền 200.000đ, kết quả thua 200.000đ.

19. Cao Văn Tiếp E, sinh năm 1975 ngụ ấp Ph, xã Th1 tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ hai số tiền 200.000đ, kết quả thua 200.000đ.

20. Trần Văn H, sinh năm 1968 ngụ ấp K1, xã Thiện Mỹ tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết số tiền 200.000đ, kết quả thua 200.000đ.

21. Trần Minh Đ, sinh năm 1981 ngụ ấp K1, xã Thiện Mỹ tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 200.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.

22. Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1997 ngụ ấp Bưng Lớn B, xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia ở trận gà thứ tư số tiền 200.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.

23. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984 ngụ ấp H, xã Th1 tham gia quăng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư số tiền 500.000đ chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

+ 11 con gà trống (trong đó có 04 con đã chết). Các con gà còn lại trong quá trình quản lý gà đã chết nên Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy.

- + 59 cuộn băng keo đã qua sử dụng.
- + 10 giỏ sách đệm.
- + 30 chiếc dép các loại do các đối tượng đánh bạc bỏ chạy để lại.
- + 01 cân đồng hồ màu xanh loại 05kg,
- + 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím màu đỏ đen
- + 4.600.000đ (trong đó tạm giữ 3.400.000đ của bị can T và 1.200.000đ do Nguyễn Hoàng G giao nộp).
- + 06 cửa gà sắt.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKSTÔ ngày 19/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận khoảng 11 giờ, ngày 12/11/2019 tại ấp Tr1, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Trần Văn T có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép với hình thức tổ chức 03 trận đá gà ăn thua bằng tiền để thu lợi số tiền 1.100.000 đồng theo như cáo trạng số 52/CT-VKSTÔ truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo biết lỗi của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người làm chứng anh Hồ Minh L trình bày: Vào ngày 12/11/2019 anh có đi theo một người cùng xóm đến ấp Tr1, xã X, huyện Ô xem đá gà và anh có tham gia quảng bắt qua biện ở trận gà thứ hai với số tiền 500.000 đồng, kết quả anh thua 500.000 đồng. Anh không quen biết gì đối với bị cáo T và cũng không biết bị cáo T là người đứng ra tổ chức đá gà. Qua sự việc trên anh bị Trưởng Công an huyện Trà Ôn xử phạt hình chính với số tiền 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa người làm chứng anh Nguyễn Thanh H trình bày: Vào ngày 12/11/2019 anh có đến ấp Tr1, xã X, huyện Ô xem đá gà và anh có tham gia quảng bắt bên ngoài với 01 người không quen biết ở trận gà thứ tư với số tiền 500.000 đồng nhưng chưa xác định thắng thua bị Công an bắt quả tang. Anh không quen biết gì đối với bị cáo T và cũng không biết bị cáo T là người đứng ra tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền. Qua sự việc trên anh bị Trưởng Công an huyện Trà Ôn xử phạt hình chính với số tiền 2.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn trình bày luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn T theo tội danh và Điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- *Hình phạt chính*: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322, Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Trần Văn T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím màu đỏ đen của bị cáo Trần Văn T.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 cân đồng hồ màu xanh loại 05kg của bị cáo Trần Văn T, 59 cuộn băng keo đã qua sử dụng, 10 giỏ sách đệm, 30 chiếc dép các loại do các đối tượng đánh bạc bỏ chạy để lại và 06 cựa gà sắt.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của: Bị cáo Trần Văn T số tiền 3.400.000 đồng và Nguyễn Hoàng G số tiền 1.200.000 đồng. Tổng cộng 4.600.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Ôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với diễn biến sự việc về mặt thời gian, địa điểm, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu hồi được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng

11 giờ, ngày 12/11/2019 tại ấp Tr1, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Trần Văn T là người đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép với hình thức tổ chức 03 trận đá gà ăn thua bằng tiền để thu lợi bất chính số tiền 1.100.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật như cáo trạng số 52/CT-VKSTÔ ngày 19/10/2020 cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Tuy nhiên, vì Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt tù là quá nặng đối với bị cáo, nên cần xem xét chuyển hình phạt khác nhẹ hơn cho bị cáo, cũng đủ sức răn đe cho bị cáo.

[3] Xét hành vi và tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Trần Văn T là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đều nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc là tệ nạn xã hội, luật pháp nghiêm cấm nhưng vì động cơ háms lợi nên bị cáo đã lôi kéo nhiều người tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền. Bị cáo là người đã từng có 01 tiền sự (Ngày 01/8/2019 bị Trưởng Công an xã X ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong vào ngày 28/5/2020) lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn, hối cải lo chí thú làm ăn, nhưng ngược lại bị cáo có hành vi tổ chức đánh bạc cho nhiều người tham gia để thu lợi bất chính, chứng tỏ bị cáo xem thường sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Văn T phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có cha là ông Trần Văn Luyện được Chủ tịch nước tặng Huân Chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên Hội đồng xét xử xét giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, cha bị cáo là thương binh hiện bệnh ung thư trung thất ác tính, mẹ bị bệnh thoái hóa khớp đi lại khó khăn, bị cáo đã ly hôn với vợ nên chỉ có một mình bị cáo

chăm sóc lo thang thuốc cho cha mẹ già. Vì vậy, nếu cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thì không có ai nuôi dưỡng cha mẹ của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 36 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính thấy cũng đủ điều kiện và đủ sức răn đe nhằm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đồng thời tạo điều cho bị cáo có thời gian để chăm sóc phụng dưỡng cha mẹ già nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo T số tiền 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Do áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền nên Hội đồng xét xử xem xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím màu đỏ đen và 01 cân đồng hồ màu xanh loại 05kg của bị cáo Trần Văn T.

Tịch thu và tiêu hủy: 59 cuộn băng keo đã qua sử dụng, 10 giỏ sách đệm, 30 chiếc dép các loại do các đối tượng đánh bạc bỏ chạy để lại và 06 chửa gà sắt.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của: Bị cáo Trần Văn T số tiền 3.400.000 đồng và Nguyễn Hoàng G số tiền 1.200.000 đồng. Tổng cộng 4.600.000 đồng.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 1, khoản 3

Điều 322, Điều 36; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Văn T **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối với Ủy ban nhân dân xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Trần Văn T nộp 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) vào ngân sách Nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím màu đỏ đen và 01 cân đồng hồ màu xanh loại 05kg của bị cáo Trần Văn T.

Tịch thu và tiêu hủy: 59 cuộn băng keo đã qua sử dụng, 10 giỏ sách đệm, 30 chiếc dép các loại do các đối tượng đánh bạc bỏ chạy để lại và 06 cửa gà sắt do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính, cụ thể:

- Buộc bị cáo Trần Văn T nộp số tiền 3.400.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp 3.400.000 đồng, bị cáo T đã nộp đủ.

- Buộc anh Nguyễn Hoàng G nộp số tiền 1.200.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp 1.200.000 đồng, anh Giang đã nộp đủ.

Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/10/2020.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn T nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- CCTHADS huyện Trà Ôn;
- Công an huyện Trà Ôn;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Phương